TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HSST
Ngày 09/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đỗ Thế Tài**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Dũng.**

+ Ông **Huỳnh Bá Công.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Đặng Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN DUY Q,** sinh ngày: 15/11/1997, tại: tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); CCCD số: 052097001978 cấp ngày 21 tháng 9 năm 2022; Nơi ĐKHKTT: Tổ F, khu phố G, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai); Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Thiết kế quảng cáo; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn M (SN: 1973; còn sống), con bà: Nguyễn Thị P (SN: 1972; còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 08/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam N – Trại tạm giam số 1, công an TP Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người bị hại:* Ông **Lương Tâm P1**, sinh năm: 1995, Địa chỉ: số E đường Đ, phường A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn T,** sinh năm: 1974; Địa chỉ: đường N, phường N, TP.Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/7/2023, tại phòng tầng 2, nhà số D đường A, phường M, quận N, TP.Đà Nẵng (nay là phường N, TP.Đà Nẵng), lợi dụng lúc Lương Tâm P1 (SN: 1995; HKTT: số 50 đường Đ, phường A, tỉnh Gia Lai) đang ngủ, Nguyễn Duy Q (ở cùng phòng) trộm chìa khóa xe mô tô (để ở đầu giường chỗ P1 ngủ) rồi đi xuống tầng trệt mở khóa, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, BKS: 77F1-532.15 của P1 đến cửa hàng mua bán, cho thuê xe (địa chỉ: số A đường N, phường N, TP.Đà Nẵng), gặp ông Nguyễn T (SN: 1974; HKTT: phường N, TP.Đà Nẵng; là chủ cửa hàng) nói: "Chú ơi, ông già đang bị đau nặng, con để xe lại, chú chuyển cho con 4.000.000 đồng, 15 phút sau bạn con chuyển thì con trả lại chú", nghe vậy ông T đồng ý và chuyển khoản cho Q số tiền 4.000.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, Q quay lại chỗ ông T, đưa hình ảnh giấy tờ xe và nói bị Công an phường M, quận N (cũ) giữ giấy tờ vì bị phạt nồng độ cồn nên xin thêm 500.000 đồng để chuộc lại giấy tờ, ông T đồng ý và đưa luôn cho Q 600.000 đồng. Số tiền này, Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Q quay lại phòng trọ, P1 hỏi xe đâu thì Q nói xe mô tô bị công an bắt, cần giấy tờ để lấy xe về. P1 yêu cầu Q cho địa chỉ để đến xuất trình giấy tờ và xin lại xe nhưng sau nhiều lần tìm hỏi, Q không xác định được địa chỉ và không trả xe lại cho P1. Nghi ngờ Q đã chiếm đoạt xe của mình nên ngày 10/7/2023, P1 đến Công an phường M (cũ) trình báo sự việc.

*** Tang vật tạm giữ của ông Nguyễn T:** 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ - đen, BKS: 77F1-532.15

* Theo Kết luận định giá tài sản số 48 ngày 26/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS: 77F1-532.15, số khung: 1010JY088009, số máy: G3D4E854439, thời điểm định giá: tháng 7/2023, trị giá 37.500.000 đồng

Trước đây, Cơ quan CSĐT Công an quận N (cũ), TP.Đà Nẵng 03 lần gửi Giấy triệu tập đến Công an phường Q (cũ), tỉnh Bình Định về việc triệu tập Nguyễn Duy Q đến Cơ quan CSĐT Công an quận N để làm việc vào các ngày 15/9; 02/10 và 26/10/2023; Biên bản xác minh ngày 09/11/2023 tại Công an phường Q, tỉnh Bình Định, xác định: Q không có mặt tại địa phương. Do đó, đến ngày 04/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận N ra Quyết định truy nã số 01 ngày 04/3/2023 đối với Nguyễn Duy Q.

Đến 17 giờ ngày 08/9/2025, Nguyễn Duy Q bị Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế C, tỉnh Quảng Trị bắt theo Quyết định truy nã số 01 ngày 04/3/2023.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy Q đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 12/CT-VKSKV2 ngày

19/11/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Duy Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Duy Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

Ngày 01/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an quận N, TP.Đà Nẵng ra quyết định trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS: 77F1-532.15 cho chủ sở hữu hợp pháp – ông Lương Tâm P1 là có căn cứ.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Nguyễn Duy Q bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho ông Lương Tâm P1, bồi thường số tiền 4.600.000 đồng cho ông Nguyễn T. Ông P1, ông T đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Q.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

* Ý kiến của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về hành vi phạm tội của bị cáo: Người bị hại – ông Lương Tâm P1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Nguyễn Duy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ ngày 04/7/2023, tại phòng tầng 2, nhà số D đường A, phường M, quận N, TP.Đà Nẵng (nay là phường N, TP.Đà Nẵng), lợi dụng lúc ông Lương Tâm P1 đang ngủ, Nguyễn Duy Q đã lén lút trộm cắp của ông P1 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ

đen, BKS: 77F1-532.15 trị giá 37.500.000 đồng. Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản "* quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Do đó cáo trạng số 12/CT-VKSKV2 ngày 19/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường thiệt hại và được người bị hại – ông Lương Tâm P1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận N (cũ), TP.Đà Nẵng ra quyết định trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS: 77F1-532.15 cho chủ sở hữu hợp pháp – ông Lương Tâm P1, HĐXX thấy phù hợp nên không đề cập đến.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đà Nẵng về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy Q** phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Duy Q** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/9/2025.

2. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 2 – Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 2- Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thế Tài